

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ
Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ - YDCT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi thông tin thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam ban hành kèm theo các Quyết định cấp giấy đăng ký lưu hành của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền

CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN

Căn cứ Luật Dược ngày 06/4/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược ngày 21/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 42/2025/NĐ-CP ngày 27/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29/06/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Căn cứ Thông tư số 29/2025/TT-BYT ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về việc đăng ký lưu hành thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu;

Căn cứ Quyết định số 2738/QĐ-BYT ngày 27/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Quản lý Dược cổ truyền.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi một số thông tin thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền đã được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam ban hành kèm theo các Quyết định cấp giấy đăng ký lưu hành của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền (Phụ lục kèm theo Quyết định này).

Các thông tin khác của thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền đã được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam ban hành kèm theo các Quyết định cấp giấy đăng ký lưu hành thuốc tại Phụ lục đính kèm theo Quyết định này không thay đổi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố và Giám đốc cơ sở sản xuất và cơ sở đăng ký có thuốc tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Bộ trưởng (để b/c);
- Đ/c Vũ Mạnh Hà – TTr Thường trực BYT (để b/c);
- Đ/c Trịnh Thị Diệu Thường – Cục trưởng Cục Quản lý YDCT (để b/c);
- PGS.TS. Nguyễn Đăng Hòa – Chủ tịch HĐTV cấp GDKLH thuốc, NLLT – Bộ Y tế (để b/c);
- Cục Quân y - Bộ Quốc phòng, Cục Y tế - Bộ Công an;
- Cục Y tế GTVT - Bộ Xây dựng;
- Cục Hải quan - Bộ Tài chính;
- Bộ Y tế: Vụ PC, Vụ Bảo hiểm Y tế; Cục QLD, Cục QLKCB; Văn phòng HĐTV cấp GDKLH thuốc, nguyên liệu làm thuốc;
- Viện KN thuốc TƯ, Viện KN thuốc TP. HCM;
- Tổng Công ty Dược Việt Nam – Công ty cổ phần;
- Các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;
- Website của Cục Quản lý YDCT;
- Lưu: VT, QLD (4b).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Đăng Lâm

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC THÔNG TIN SỬA ĐỔI CỦA CÁC THUỐC CỔ TRUYỀN,
VỊ THUỐC CỔ TRUYỀN ĐƯỢC CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH TẠI
VIỆT NAM BAN HÀNH KÈM THEO CÁC QUYẾT ĐỊNH CẤP GIẤY ĐĂNG
KÝ LƯU HÀNH CỦA CỤC QUẢN LÝ Y, DƯỢC CỔ TRUYỀN
(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ - YDCT, ngày/...../.....)

1. Quyết định số 55/QĐ-YDCT ngày 27/02/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được gia hạn GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 14

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Cao dương tráng thận Xuân Quang	Công ty TNHH đông dược Xuân Quang	VD-30992-18	Số đăng ký	VD-30092-18	VD-30992-18

2. Quyết định số 171/QĐ-YDCT ngày 12/06/2024 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 165 (ngày 24/9/2021); Đợt 180 (ngày 31/10/2022); Đợt 190 (ngày 12/12/2023) – bàn giao từ Cục Quản lý Dược

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Tiêu độc Mediritis	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplantex	TCT-00203-24	Công ty đăng ký	Công ty cổ phần dược phẩm trung ương Mediplantex	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplantex
				Nhà sản xuất	Công ty cổ phần dược phẩm trung ương Mediplantex	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplantex

3. Quyết định số 279/QĐ-YDCT ngày 05/09/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 217 (ngày 13/05/2025) – bàn giao từ Cục Quản lý Dược

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Folimax Dạ Dày	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	TCT-00315-25	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
2	Bài thạch AV	Công ty cổ phần dược và thiết bị y tế An Việt	TCT-00308-25	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

4. Quyết định số 344/QĐ-YDCT ngày 13/11/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 17

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Giải phong tiêu độc nhuận trường	Công ty TNHH Đặng Nguyên Đường	TCT-00338-25	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
2	Cốm tiêu độc YB	Công ty cổ phần dược phẩm Yên Bái	TCT-00345-25	Thành phần – Hàm lượng chính	Mỗi 5 g cốm chứa Cao đặc hỗn hợp 0,8 g (tương đương: Kim ngân hoa (<i>Flos lonicerae</i>) 0,75 g, Bò công anh (<i>Herba Lactucae indicae</i>) 0,75 g ,	Mỗi 5 g cốm chứa Cao đặc hỗn hợp 0,8 g (tương đương với các dược liệu: Kim ngân hoa (<i>Flos Lonicerae</i>) 0,75 g, Bò công anh (<i>Herba Lactucae</i>

					Bạch linh (<i>Poria</i>) 0,72 g, Hoàng liên (<i>Rhizoma Coptidis</i>) 0,72 g, Hạ khô thảo (<i>Spica Prunellae</i>) 0,72 g, Ké đầu ngựa (<i>Fructus Xanthii strumarii</i>) 0,72 g, Bột Liên kiều (<i>Pulveres Forsythiae suspensae</i>) (tương đương Liên kiều 0,72 g).	<i>indicae</i>) 0,75 g , Bạch linh (<i>Poria</i>) 0,72 g, Hoàng liên (<i>Rhizoma Coptidis</i>) 0,72 g, Hạ khô thảo (<i>Spica Prunellae</i>) 0,72 g, Ké đầu ngựa (<i>Fructus Xanthii strumarii</i>) 0,72 g), Bột Liên kiều (<i>Pulveres Forsythiae suspensae</i>) 0,72 g.
				Địa chỉ cơ sở đăng ký	725 - Đường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Nay là: Số 725, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	Số 725, đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Nay là: Số 725, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	725 - Đường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Nay là: Số 725, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai	Số 725, đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Nay là: Số 725, đường Yên Ninh, phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai

5. Quyết định số 292/QĐ-YDCT ngày 25/09/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền được gia hạn giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 16

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Cornormloc	Shijiazhuang Yiling pharmaceutical co., ltd	VN-9380-09	Thành phần chính - Hàm lượng	Mỗi viên nang cứng chứa: Nhân sâm (<i>Radix et Rhizoma Ginseng</i>) 37,67 mg; Thủy điệt (<i>Hirudo</i>) 71,06 mg; Toàn yết (<i>Scorpio</i>) 47,09 mg; Xích thược (<i>Radix Paeoniae Rubra</i>) 32,53 mg; Thuyền thoái (<i>Periostracum Cicadae</i>) 47,09 mg; Thỏ miết trùng (<i>Eupolyphagaseu Steleophaga</i>) 47,09 mg; Ngô công (<i>Scolopendra</i>) 9,42 mg; Đàn hương (<i>Lignum Santali Alba</i>) 16,27 mg; Giáng hương (<i>Lignum dalbergiae odoriferae</i>) 16,27 mg; Nhũ hương (<i>Olibanum (processed)</i>) 15,41 mg; Toan táo nhân (<i>Semen ziziphi spinosae</i>) 31,68 mg; Bã	Mỗi viên nang cứng chứa: Nhân sâm (<i>Radix et Rhizoma Ginseng</i>) 37,67 mg; Thủy điệt (<i>Hirudo</i>) 71,06 mg; Toàn yết (<i>Scorpio</i>) 47,09 mg; Xích thược (<i>Radix Paeoniae Rubra</i>) 32,53 mg; Thuyền thoái (<i>Periostracum Cicadae</i>) 47,09 mg; Thỏ miết trùng (<i>Eupolyphagaseu Steleophaga</i>) 47,09 mg; Ngô công (<i>Scolopendra</i>) 9,42 mg; Đàn hương (<i>Lignum Santali Alba</i>) 15,41 mg; Giáng hương (<i>Lignum dalbergiae odoriferae</i>) 16,27 mg; Nhũ hương (<i>Olibanum (processed)</i>) 15,41 mg; Toan táo nhân (<i>Semen ziziphi spinosae</i>) 31,68 mg; Bã

					phiên (<i>Borneolum Syntheticum</i>) 9,42 mg.	phiên (<i>Borneolum Syntheticum</i>) 9,42 mg.
2	Đại bổ khí huyết	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	VD-33177-19	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
3	Viên sáng mắt Khải Hà		VD-33180-19	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
4	Bổ gan		VD-32243-19	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
5	Bamimi	Công ty TNHH đông dược Xuân Quang	V158-H12-13	Số đăng ký	V1497-H12-10	V158-H12-13

6	Lục vị TW3	Công ty cổ phần dược phẩm Trung ương 3	VD- 33177-19	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hong Bang, thành phố Hải Phòng, Nay là: Số 16 Lê Đại Hành, phường Hong Bang, thành phố Hải Phòng	Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hong Bang, thành phố Hải Phòng, Nay là: Số 16 Lê Đại Hành, phường Hong Bang, thành phố Hải Phòng
7	Thập toàn đại bồ TW3		VD- 33180-19	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hong Bang, thành phố Hải Phòng, Nay là: Số 16 Lê Đại Hành, phường An Dương, thành phố Hải Phòng	Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hong Bang, thành phố Hải Phòng, Nay là: Số 16 Lê Đại Hành, phường Hong Bang, thành phố Hải Phòng
8	Camsottdy.TW3		VD- 33171-19	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hong Bang, thành phố Hải Phòng, Nay là: Số 16 Lê Đại Hành, phường An Dương, thành phố Hải Phòng	Số 16 Lê Đại Hành, phường Minh Khai, quận Hong Bang, thành phố Hải Phòng, Nay là: Số 16 Lê Đại Hành, phường Hong Bang, thành phố Hải Phòng

6. Quyết định số 345/QĐ-YDCT ngày 13/11/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền được gia hạn giấy lưu hành tại Việt Nam - Đợt 17

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
-----	---------------------	---------------	------------	------------------	------------------------------------	-------------------

1	Bách khớp thảo	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	VD-33787-19	Địa chỉ công ty đăng ký	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ nhà sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
2	Thanh phế thủy		VD-33790-19	Địa chỉ công ty đăng ký	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ nhà sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
3	Cốt bình nguyên		VD-22318-15	Địa chỉ công ty đăng ký	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ nhà sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
4	Bình vị Medifiz	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplantex	VD-30963-18	Thành phần – Hàm lượng chính	Mỗi viên nang cứng chứa Cao lỏng hỗn hợp dược liệu 100,0 mg (tương đương: Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) 317,5 mg; Phục linh (<i>Poria</i>) 238,1 mg; Diên hồ sách	Mỗi viên nang cứng chứa Cao lỏng hỗn hợp dược liệu 100,0 mg (tương đương: Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) 317,5 mg; Phục linh (<i>Poria</i>) 238,1 mg; Diên hồ sách

					(<i>Tuber Corydalis</i>) 158,7 mg); Cao khô Cam thảo 55,0 mg (tương đương Cam thảo (<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i>) 317,5 mg); Bạch cập (bột) (<i>Rhizoma Bletillae striatae</i>) 238,1 mg; Tam thất (bột) (<i>Radix Panasis Notoginseng</i>) 9,9 mg; Ô tặc cốt (bột) (<i>Radix Panasis Notoginseng</i>) 31,7 mg; Cao khô Belladonna 2,1 mg (tương đương <i>Belladonnae Herb</i> 42 mg).	(<i>Tuber Corydalis</i>) 158,7 mg); Cao khô Cam thảo 55,0 mg (tương đương Cam thảo (<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i>) 317,5 mg); Bạch cập (bột) (<i>Rhizoma Bletillae striatae</i>) 238,1 mg; Tam thất (bột) (<i>Radix Panasis Notoginseng</i>) 9,9 mg; Ô tặc cốt (bột) (<i>Os Sepiae</i>) 31,7 mg; Cao khô Belladonna 2,1 mg (tương đương <i>Belladonnae Herb</i> 42 mg).
5	V.UI	Công ty TNHH Vạn Xuân	VD-0291-06	Địa chỉ công ty đăng ký	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, phường	Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Nay là: Đường số 3, cụm

					Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh	công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh
6	Caltestin (Viêm đại tràng Xuân Quang)	Công ty TNHH đông dược Xuân Quang	V577-H12-10	Số đăng ký	V557-H12-10	V577-H12-10

7. Quyết định số 17/QĐ-YDCT ngày 22/01/2026 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được gia hạn GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 18, Cập bổ sung

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Đan sâm – Tam thất	Công ty TNHH Vạn Xuân	VD-27649-17	Địa chỉ công ty đăng ký	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh	Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Nay là: Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

2	Lục vị nang Vạn Xuân	Công ty TNHH Vạn Xuân	VD- 27652-17	Địa chỉ công ty đăng ký	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, khu phố 18, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	231 Chiến Lược, Khu phố 18, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Nay là: 231 Chiến Lược, phường Bình Trị Đông, thành phố Hồ Chí Minh	Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Nay là: Đường số 3, cụm công nghiệp Liên Hưng, ấp Bình Tiền 2, xã Đức Hòa, tỉnh Tây Ninh

8. Quyết định số 15/QĐ-YDCT ngày 28/01/2022 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền, dược liệu sản xuất trong nước được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam – Đợt 4

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Điều kinh chỉ thống Gia Linh	Công ty cổ phần dược phẩm Hoa Linh	TCT- 00057-22	Thành phần – Hàm lượng chính	Xuyên khung 90mg; Hương phụ 90mg; Đương quy 360mg; Đảng sâm 239,6mg; Ích mẫu 239,6mg; Trạch lan 90mg; Đại hồng bào 293,6mg.	Xuyên khung 90mg; Hương phụ 90mg; Đương quy 360mg; Đảng sâm 239,6mg; Ích mẫu 239,6mg; Trạch lan 90mg; Đại hồng bào 239,6mg.

9. Quyết định số 291/QĐ-YDCT ngày 25/09/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 16

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Dưỡng cốt Khải Hà KĐ	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	TCT-00325-25	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
2	An dạ Trường Sinh	Công ty TNHH phát triển khoa học quốc tế Trường Sinh	TCT-00327-25	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Lô B1-3 khu công nghiệp Trà Đa mở rộng, xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Nay là: 583 Võ Văn Kiệt, phường Thống Nhất, tỉnh Gia Lai	Lô B1-3 khu công nghiệp Trà Đa mở rộng, xã Trà Đa, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai, Nay là: Lô B1-3 khu công nghiệp Trà Đa mở rộng, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai

10. Quyết định số 13/QĐ-YDCT ngày 22/01/2026 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền được gia hạn GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 18

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Hyđan Caps	Công ty cổ phần dược – vật tư y tế Thanh Hóa	VD-32489-19	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 04 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá, Nay là: Số 04 Quang Trung, phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hóa	Số 04 Quang Trung, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá, Nay là: Số 04 Quang Trung, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Lô 4-5-6, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá, Nay là: Lô 4-5-6, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hóa	Lô 4-5-6, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá, Nay là: Lô 4-5-6, khu công nghiệp Tây Bắc Ga, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa
2	Stomaps	Công ty TNHH MTV dược phẩm Phước Sanh Pharma	VD-32732-19	Thành phần chính - Hàm lượng	Mỗi viên nang cứng chứa: Bột dược liệu 430 mg (bao gồm Thương truật (Thân rễ) (<i>Rhizoma Atractylodis</i>) 330 mg; Hậu phác (Vỏ) (<i>Cortex Magnoliae officinalis</i>) 100 mg); Cao hỗn hợp dược liệu quy về khô (tỷ lệ cao hỗn hợp dược liệu quy về khô so với dược liệu 1/10) 81,8 mg (tương đương với: Thương truật (Thân rễ) (<i>Rhizoma Atractylodis</i>) 200 mg; Hậu phác (Vỏ) (<i>Cortex Magnoliae officinalis</i>) 300 mg; Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>) 220 mg; Cam thảo (Rễ và thân rễ) (<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i>) 130 mg).	Mỗi viên nang cứng chứa: Bột dược liệu 430 mg (bao gồm Thương truật (Thân rễ) (<i>Rhizoma Atractylodis</i>) 330 mg; Hậu phác (Vỏ) (<i>Cortex Magnoliae officinalis</i>) 100 mg); Cao hỗn hợp dược liệu quy về khô (tỷ lệ cao hỗn hợp dược liệu quy về khô so với dược liệu 1/10) 81,8 mg (tương đương với: Thương truật (Thân rễ) (<i>Rhizoma Atractylodis</i>) 200 mg; Hậu phác (Vỏ) (<i>Cortex Magnoliae officinalis</i>) 300 mg; Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>) 270 mg; Cam thảo (Rễ và thân rễ) (<i>Radix et Rhizoma Glycyrrhizae</i>) 130 mg).

11. Quyết định số 32/QĐ-YDCT ngày 12/02/2026 về việc sửa đổi thông tin thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền được cấp giấy đăng ký lưu hành tại Việt Nam ban hành kèm theo các Quyết định cấp giấy đăng ký lưu hành của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Giải độc gan LIVERTIN	Nhà máy sản xuất thuốc YHCT Bà Giằng – Công ty cổ phần dược phẩm Bagiaco – Chi nhánh Hà Nam	TCT-00369-26	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Lô II CN-08.1, khu công nghiệp Thanh Liêm, phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình	Lô II CN-08.1 khu công nghiệp Thanh Liêm, phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Lô II CN-08.1, khu công nghiệp Thanh Liêm, phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình	Lô II CN-08.1 khu công nghiệp Thanh Liêm, phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình

12. Quyết định số 102/QĐ-YDCT ngày 22/05/2026 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 19, cấp bổ sung

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Kiến cốt Bà Giằng	Nhà máy sản xuất thuốc YHCT Bà Giằng – Công ty cổ phần dược phẩm Bagiaco – Chi nhánh Hà Nam	TCT-00382-26	Thành phần chính – Hàm lượng	Mỗi 3,06 g viên hoàn cứng bao gồm: Cao xương hỗn hợp (<i>Colla Ossis</i>) 625 mg; Hoàng bá (<i>Cortex Phellodendri</i>) 1400 mg; Thực địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae Praeparata</i>) 400 mg; Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) 400 mg; Tri mẫu	Mỗi 3,06 g viên hoàn cứng chứa: Cao xương hỗn hợp (<i>Colla Ossis</i>) 625 mg; Hoàng bá (<i>Cortex Phellodendri</i>) 1400 mg; Thực địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae Praeparata</i>) 400 mg; Bạch thược (<i>Radix Paeoniae lactiflorae</i>) 400 mg; Tri mẫu

					(<i>Rhizoma Anemarrhenae</i>) 150 mg; Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>) 150 mg; Can khương (<i>Rhizoma Zingiberis</i>) 100 mg	(<i>Rhizoma Anemarrhenae</i>) 150 mg; Trần bì (<i>Pericarpium Citri reticulatae perenne</i>) 150 mg; Can khương (<i>Rhizoma Zingiberis</i>) 100 mg
				Hạn dùng	24	24 tháng

13. Quyết định số 101/QĐ-YDCT ngày 22/05/2026 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được gia hạn GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 19

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Phong thấp Nam Hà	Công ty cổ phần dược phẩm Nam Hà	VD-32859-19	Địa chỉ công ty đăng ký	Đ/c: Số 415, đường Hàn Thuyên, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	Đ/c: Số 415, đường Hàn Thuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Nay là: Số 415, đường Hàn Thuyên, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.
				Địa chỉ nhà sản xuất	Đ/c: Số 415, đường Hàn Thuyên, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình	Đ/c: Lô H10, đường D5, Khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, Nay là: Lô H10, đường D5, Khu công nghiệp Hòa Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình.

14. Quyết định số 16/QĐ-YDCT ngày 22/01/2026 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 18, cấp bổ sung

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Tadonic	Công ty cổ phần dược liệu Bông Sen Vàng	TCT-00362-26	Thành phần chính - Hàm lượng	Mỗi viên hoàn cứng chứa: Cao đặc hỗn hợp các dược liệu 0,33 g tương đương: Đan sâm (<i>Radix et Rhizoma Salviae miltiorrhizae</i>) 0,1 g; Huyền sâm (<i>Radix Scrophulariae</i>) 0,1 g; Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) 0,2 g; Viễn chí (<i>Radix Polygalae</i>) 0,1 g; Toan táo nhân (<i>Semen Ziziphi mauritanae</i>) 0,2 g; Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis</i>) 0,1 g; Bá tử nhân (<i>Semen Platycladi orientalis</i>) 0,2 g; Bạch linh (<i>Poria</i>) 0,1 g; Cát cánh (<i>Radix Platycodi grandiflori</i>) 0,1 g; Ngũ vị tử (<i>Fructus Schisandrae chinensis</i>) 0,1 g; Mạch môn (<i>Radix Ophiopogonis japonici</i>) 0,2 g; Thiên môn đông (<i>Radix Asparagi cochinchinensis</i>) 0,2 g; Sinh địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae</i>) 0,8 g.	Mỗi viên hoàn cứng chứa: Cao đặc hỗn hợp các dược liệu 0,33 g tương đương: Đan sâm (<i>Radix et Rhizoma Salviae miltiorrhizae</i>) 0,1 g; Huyền sâm (<i>Radix Scrophulariae</i>) 0,1 g; Đương quy (<i>Radix Angelicae sinensis</i>) 0,2 g; Viễn chí (<i>Radix Polygalae</i>) 0,1 g; Toan táo nhân (<i>Semen Ziziphi mauritanae</i>) 0,2 g; Đảng sâm (<i>Radix Codonopsis</i>) 0,1 g; Bá tử nhân (<i>Semen Platycladi orientalis</i>) 0,2 g; Bạch linh (<i>Poria</i>) 0,1 g; Cát cánh (<i>Radix Platycodi grandiflori</i>) 0,1 g; Ngũ vị tử (<i>Fructus Schisandrae chinensis</i>) 0,2 g; Mạch môn (<i>Radix Ophiopogonis japonici</i>) 0,2 g; Thiên môn đông (<i>Radix Asparagi cochinchinensis</i>) 0,2 g; Sinh địa (<i>Radix</i>

						<i>Rehmanniae glutinosae</i>) 0,8 g.
--	--	--	--	--	--	---------------------------------------

15. Quyết định số 344/QĐ-YDCT ngày 13/11/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 17

STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Câu kỷ tử (<i>Fructus Lycii Praeparata</i>)	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	VCT-00653-25	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
2	Nhâm sâm (<i>Rhizoma et Radix Ginseng Praeparata</i>)	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	VCT-00654-25	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn,	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

					tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	
--	--	--	--	--	---	--

16. Quyết định số 291/QĐ-YDCT ngày 25/09/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền, vị thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 16

STT	Tên vị thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Mạch môn (<i>Radix Ophiopogonis japonici Praeparata</i>)	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	VCT-00607-25	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
2	Mộc qua (<i>Fructus Chaenomelis Praeparata</i>)	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	VCT-00608-25	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
3	Ngũ gia bì chân chim (<i>Cortex Schefflerae heptaphyllae Praeparata</i>)	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	VCT-00609-25	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
4	Thiên niên kiện (<i>Rhizoma Homalomenae occultae Praeparata</i>)	Công ty cổ phần thương mại dược vật tư y tế Khải Hà	VCT-00610-25	Địa chỉ cơ sở đăng ký	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiên Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên

				Địa chỉ cơ sở sản xuất	Số 2 A, phố Lý Bôn, phường Tiền Phong, thành phố Thái Bình, Nay là: Số 2A, phố Lý Bôn, tổ 1-2, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên	Số 2A, phố Lý Bôn, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
--	--	--	--	------------------------------	---	---

17. Quyết định số 263/QĐ-YDCT ngày 15/09/2023 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được cấp GĐKLH tại Việt Nam – Cấp bổ sung

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Thuốc ho trẻ em	Công ty TNHH MTV dược phẩm Phước Sanh Pharma	TCT-00138-23	Thành phần chính - Hàm lượng	55 ml cao lỏng chứa: Mạch môn 7,5g; Thiên môn đông 7,5g; Bạch bộ 7,5g	55 ml cao lỏng chứa: Mạch môn 7,5g; Thiên môn đông 7,5g; Bạch bộ 7,5g

18. Quyết định số 348/QĐ-YDCT ngày 13/11/2025 về việc ban hành Danh mục thuốc cổ truyền sản xuất trong nước được gia hạn GĐKLH tại Việt Nam – Đợt 17, cấp bổ sung

STT	Tên thuốc cổ truyền	Cơ sở đăng ký	Số đăng ký	Nội dung sửa đổi	Thông tin tại danh mục đã ban hành	Thông tin sửa đổi
1	Babysky gold	Công ty cổ phần dược Trung ương Mediplantex	VD-30962-18	Số đăng ký	VD-27652-17	VD-30962-18
				Thành phần chính - Hàm lượng	Mỗi gói cốm chứa Cao khô hỗn hợp dược liệu 2,44 g tương ứng với: Thực địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae Praeparata</i>) 3,2 g, Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae persimilis</i>) 1,6 g, Sơn thù (<i>Fructus Corni officinalis</i>) 1,2 g, Mẫu	Mỗi gói cốm chứa Cao khô hỗn hợp dược liệu 2,44 g tương ứng với: Thực địa (<i>Radix Rehmanniae glutinosae Praeparata</i>) 3,2 g, Hoài sơn (<i>Tuber Dioscoreae</i>

					đơn bì (<i>Cortex Paeoniae suffruticosae</i>) 0,8 g, Trạch tả (<i>Rhizoma Alismatis</i>) 1,2 g, Ngũ vị tử (<i>Fructus Schisandrae chinensis</i>) 1,2 g, Mạch môn (<i>Radix Ophiopogonis japonici</i>) 1,2 g.	<i>persimilis</i>) 1,6 g, Sơn thù (<i>Fructus Corni officinalis</i>) 1,2 g, Mẫu đơn bì (<i>Cortex Radicis Paeoniae suffruticosae</i>) 0,8 g, Trạch tả (<i>Rhizoma Alismatis</i>) 1,2 g, Ngũ vị tử (<i>Fructus Schisandrae chinensis</i>) 1,2 g, Mạch môn (<i>Radix Ophiopogonis japonici</i>) 1,2 g.
--	--	--	--	--	--	---